TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 29-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức M và ông Phạm Thiên Viết.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà H'Ra Chen – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Vàng A Đ, sinh năm 2005 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Đ, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: H'Mông; tôn giáo: Tin lành; con ông Vàng A T và bà Lý Thị V; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 20/11/2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay – có mặt.

2. Già Bá Tr, sinh năm 2003 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: Bản P, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Bản Đ, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: H'Mông; tôn giáo: Không; con ông Già Gà V1 (đã chết) và bà Và Y R; có vợ là Và Y B (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 13 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự tại Bản án hình sự 27/2020/HS-ST, bị bắt tạm giữ từ ngày 20/11/2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay – có mặt.

- Bị hại:

Cháu Thào A Th, sinh ngày 17/3/2008 – có mặt.

Người giám hộ: Anh Thào Seo Ch, sinh năm 1988 – có mặt.

Cùng địa chỉ: Bản S, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:*

Anh Hùng M H, sinh năm 2006 – vắng mặt.

Địa chỉ: Bản T, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Cháu Vàng A Ph, sinh ngày 21/6/2007 – có mặt.

Người giám hộ: Ông Vàng A P, sinh năm 1983 – vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Bản T, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Đào Văn T, sinh ngày 17/10/2005 – có mặt.

Địa chỉ: Bản N, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/11/2023, Thào A Th, sinh năm 2008; Đào Văn T, sinh năm 2005; Sùng A M, sinh năm 2005 cùng trú tại bản N, xã ĐN, huyện TĐ và Hùng M H, sinh năm 2006; Thào A H1, sinh năm 2009 cùng trú tại bản T, xã ĐN, huyện TĐ đi trên 02 xe mô tô đi từ hướng bản T đến sân bóng mini tại bon Đ để đá bóng. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc bản T thì gặp Vàng A Đ điều khiển xe mô tô chở theo Già Bá Tr lưu thông cùng chiều. Khi xe của nhóm Thào A Th vượt lên làm Đ và Tr té ngã xuống đường nên hai bên xảy ra cãi nhau, Đ dùng chân đá vào người T, Tr cũng lao vào đánh T thì Th, T và M lao vào dùng tay đánh Đ (tuy nhiên không để lại thương tích gì). Sự việc được người đi đường can ngăn nên cả hai nhóm đi về nhà. Do bực tức vì bị nhóm của Th đánh nên Đ và Tr bàn bạc thống nhất với nhau mang theo một con dao đi nhậu nếu gặp nhóm Th thì sẽ đánh trả thù. Sau đó, Vàng A Đ cầm theo 01 con dao có hộp đựng bằng gỗ buộc vào sau lưng rồi chở Già Bá Tr đi đến quán nhậu (không nhớ tên quán) cùng S và Kh.

Sau khi nhậu xong khoảng 19 giờ cùng ngày Tr và Đ tiếp tục đến quán cà phê HSQ thuộc bon Đ, xã ĐN, huyện TĐ để đánh Bi a. Tại đây, Tr và Đ gặp Thào A Th, Sùng A M, Vàng A Ph, sinh năm: 2007, trú tại bản T, xã ĐN cũng đang chơi tại quán. Già Bá Tr dùng tay chỉ vào Thào A Th nói với Đ có phải người này lúc chiều đánh mình không, Đ trả lời đúng. Nghe Đ nói vậy, Tr rút con dao Đ đang mang sau lưng rồi cả hai chạy đến chỗ Th đang ngồi, Tr đứng chếch về phía bên trái cách vị trí Th khoảng 01 mét hỏi Th có phải lúc chiều đánh mình không, Th đứng dậy không nói gì thì Già Bá Tr tay phải cầm dao đâm hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái vùng hông lưng bên trái của Th. Sau đó, Th được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông.

Tại bản kết luận giám định số 03/KLTTCT-TTPY ngày 21/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của

Thào A Th tại thời điểm giám định là 06%, vết thương do vật sắc tác động gây nên, đối với vết thương ảnh hưởng đại tràng hiện đang điều trị nên chưa kết luận sau khi điều trị ổn định sẽ tiến hành giám định bổ sung.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 144/KLTTCT-TTPY ngày 16/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận:

+ Kết quả khám giám định: Cắt đoạn đại tràng trái, không làm hậu môn nhân tạo vĩnh viễn, tỷ lệ 46 %.

+ Kết luận khác: Bản kết luận giám định số 03/KLTTCT-TTPY ngày 21/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thào A Th tại thời điểm giám định là 06%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thào A Th tại thời điểm giám định bổ sung là 49%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Cáo trạng số 37/CT-VKS-TĐ ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố các bị cáo Vàng A Đ, Già Bá Tr về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A Đ từ 06 đến 07 năm tù; xử phạt bị cáo Già Bá Tr từ 07 đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Đề nghị chấp nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) giữa các bị cáo Vàng A Đ, Già Bá Tr với bị hại Thào A Th và người giám hộ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 41cm, loại dao có mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 26cm, cán tròn liền bằng gỗ, bên ngoài có vỏ bao bằng gỗ đựng phần lưỡi và 01 dây màu đen buộc vào phần vỏ.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn cá nhân nên vào khoảng 19 giờ ngày 19/11/2023, tại quán cà phê HSQ thuộc bon Đ, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Vàng An Đ và Già Bá Tr đã có hành vi chuẩn bị và sử dụng dao đâm gây thương tích cho Thào A Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%.

Hành vi của bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr đã đủ yếu tố cấu T tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

c) Đối với người dưới 16 tuổi;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do các bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe

của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

Trong vụ án, bị cáo Già Bá Tr là người có nhân thân xấu, trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Thào A Th nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt cao hơn bị cáo Vàng A Đ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr là có căn cứ, cần chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo có phần nghiêm khắc.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Tại phiên tòa, các bị cáo Vàng A Đ, Già Bá Tr với bị hại Thào A Th và người giám hộ đã tự nguyện thảo thuận bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Xét thấy, thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp cần chấp nhận.

[10] Về án phí*:* Bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A Đ và Già Bá Tr phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Già Bá Tr 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/11/2023.

Xử phạt bị cáo Vàng A Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/11/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Vàng A Đ, Già Bá Tr bồi thường cho anh Thào A Th số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự để tính lãi suất chậm thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 41cm, loại dao có mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 26cm, cán tròn liền bằng gỗ, bên ngoài có vỏ bao bằng gỗ đựng phần lưỡi và 01 dây màu đen buộc vào phần vỏ.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A Đ, Già Bá Tr.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người giám hộ cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dânsự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyệnTuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu